

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **93** /GPMT-UBND

Quảng Trị, ngày **24** tháng **11** năm 2023

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét nội dung báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường Dự án Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trung Vương đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Văn bản số 98/TVL-MT ngày 18/10/2023 của Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trung Vương;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4487/TTr-STNMT ngày 16/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trung Vương, địa chỉ tại số 248, đường Hùng Vương, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trung Vương (Nâng cấp, mở rộng) với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của Dự án:

1.1. Tên dự án: Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trung Vương.

1.2. Địa điểm hoạt động: số 248, đường Hùng Vương, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 8754003672 ngày 18/01/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị về việc chứng nhận nhà đầu tư Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trung Vương.

1.4. Mã số thuế: 3200459981

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Dự án thuộc lĩnh vực giáo dục.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư/cơ sở:

- Quy mô: Xây dựng Trường học có tổng diện tích là 13.302 m², bao gồm:

+ Các hạng mục đã xây dựng: Khối nhà Tiểu học 1 có 04 tầng diện tích xây dựng 604m², khối nhà Trung học cơ sở 04 tầng diện tích 688m²; khối nhà căn tin bán trú 04 tầng diện tích 484m², Nhà hiệu bộ 04 tầng diện tích 278m², 02 sân bóng đá diện tích 1.500 m², các hạng mục sân chơi ngoài trời, nhà trực, nhà để xe diện tích 1.378m², bể bơi 380m²; 04 khu nhà vệ sinh diện tích 400 m², nhà chứa CTR, CTNH diện tích 13m²; cây xanh và đường giao thông diện tích 4.493 m²; Nhà văn hóa thể thao đa năng 01 tầng diện tích 1.857 m²;

- Xây dựng mới trong diện tích đất đã cấp: Khối nhà Trung học phổ thông 05 tầng diện tích 456m², khối nhà lớp học chất lượng cao 06 tầng diện tích 700m²; Nâng cấp Nhà văn hóa thể thao đa năng thành 04 tầng;

- Quy mô công suất: Đào tạo liên cấp học bao gồm học sinh bậc Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông, quy mô 45 lớp với 1.785 học sinh.

- Công nghệ sản xuất của dự án đầu tư: Dự án thuộc loại hình giáo dục các cấp học Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông. Nhà trường giảng dạy theo mô hình bán trú, chất lượng cao, học tập văn hóa theo Chương trình chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, đi đôi với việc tăng cường môn ngoại ngữ, các môn năng khiếu thể thao, nghệ thuật.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về BVMT kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức/cá nhân được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.
2. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trung Vương có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm

(từ ngày 24.. tháng..11. năm 2023 đến ngày 24.. tháng..11. năm 2033).

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án theo quy định của pháp luật./..*th*

Nơi nhận:

- Trường TH, THCS và THPT Trung Vương;
- Chủ tịch, PCTTT Hà Sỹ Đồng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Đông Hà;
- Trang TTĐT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT(Th). *th*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Sỹ Đồng

Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Dự án: Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trưng Vương

(Kèm theo Giấy phép môi trường số **33** /GPMT-UBND ngày **24** /**11**/2023

của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI

1. Nguồn phát sinh nước thải:

- Nguồn số 01: Nước thải từ nhà vệ sinh phòng bảo vệ
- Nguồn số 02: Nước thải từ nhà vệ sinh khu nhà hiệu bộ
- Nguồn số 03: Nước thải từ nhà vệ sinh khu nhà Tiểu học
- Nguồn số 04: Nước thải từ nhà vệ sinh khu nhà THCS
- Nguồn số 05: Nước thải từ nhà vệ sinh khối nhà học chất lượng cao
- Nguồn số 06: Nước thải từ nhà ăn, khối căn tin bán trú.
- Nguồn số 07: Nước thải từ nhà vệ sinh nhà đa năng.
- Nguồn số 08: Nước thải từ khu vực bể bơi.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải:

- Dòng nước thải số 01: Nước thải sinh hoạt tại Nhà bảo vệ được thu gom tại Nhà vệ sinh diện tích $4m^2$, sau xử lý được thấm ra môi trường.

- Dòng nước thải số 02 (tương ứng với nguồn thải số 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08): Nước thải sinh hoạt tại Khối Nhà hiệu bộ, Khối Nhà tiểu học, Khối Nhà THCS, Khối nhà Chất lượng cao, Khối nhà ăn, khối căn tin bán trú, Nhà đa năng sau thu gom, xử lý thoát ra hố ga và xả thải vào hệ thống thoát nước chung khu vực nằm góc phía Tây Nam của Trường.

2.2. Vị trí xả nước thải:

- Vị trí xả thải:

+ Dòng nước thải số 01: Nước thải được thấm vào đất. Tọa độ: X:1.858.395m; Y: 591.146m

+ Dòng nước thải số 02: Hệ thống thoát nước chung của khu vực nằm giáp khu vực dự án về phía Tây Nam. Tọa độ: X:1.858.277m; Y: 591.080m

(Hệ tọa độ VN2000, KTT $106^{\circ}15'$, múi chiếu 3°)

2.3. Lưu lượng xả lớn nhất: Tối đa: 52,16m³/ngày.đêm

- Dòng số 01: 3 m³/ngày.đêm

- Dòng số 02: 49,16 m³/ngày.đêm

2.3.1. Phương thức xả thải:

- Dòng nước thải số 1: Nước thải sau xử lý được thấm vào môi trường đất.

- Dòng nước thải số 2: Nước thải sau xử lý được thoát ra hệ thống thoát nước mưa chung của khu vực theo hình thức tự chảy.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: Xả thải liên tục trong ngày (24 giờ).

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận:

Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (QCVN 14:2008/BTNMT - cột B với hệ số K= 1), cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị	Giá trị tối đa cho phép	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục
1	pH	-	5,5 - 9	Không áp dụng	Không áp dụng
2	BOD ₅ (20 °C)	mg/l	50		
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100		
4	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	mg/l	1.200		
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4		
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	10		
7	Nitrat (tính theo N)	mg/l	50		
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20		
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	10		
10	Phosphat (tính theo P)	mg/l	10		
11	Tổng Coliform	MPN/100 ml	5.000		

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải

- Thu gom nước thải:

+ Nước thải sinh hoạt tại Nhà bảo vệ được thu gom tại Nhà vệ sinh diện tích 4m², sau xử lý được thấm ra môi trường đất.

+ Nước thải sinh hoạt tại Khối Nhà hiệu bộ: Nước thải từ Nhà vệ sinh diện tích 65m^2 , được thu gom bằng ống $\text{Ø}110$ chảy ra hệ thống bastaf, sau xử lý được gom bằng ống $\text{Ø}220$ dài 187m, rồi chảy ra hố gom khử trùng ở góc Tây Nam.

+ Nước thải sinh hoạt tại Khối Nhà tiểu học: Nước thải từ Nhà vệ sinh diện tích 175m^2 , được thu gom bằng ống $\text{Ø}110$ chảy ra hệ thống bastaf, sau xử lý được gom bằng ống $\text{Ø}220$ dài 133m, rồi chảy ra hố gom khử trùng ở góc Tây Nam.

+ Nước thải sinh hoạt tại Khối Nhà THCS: Nước thải từ Nhà vệ sinh diện tích 131m^2 , được thu gom bằng ống $\text{Ø}110$ chảy ra hệ thống bastaf, sau xử lý được gom bằng ống $\text{Ø}220$ dài 10m, rồi chảy ra hố gom khử trùng ở góc Tây Nam.

+ Nước thải sinh hoạt tại Nhà đa năng: Nước thải từ Nhà vệ sinh diện tích 25m^2 , được thu gom bằng ống $\text{Ø}110$ chảy ra hệ thống bastaf, sau xử lý được gom bằng ống $\text{Ø}220$ dài 63m, rồi chảy ra hố gom khử trùng ở góc Tây Nam.

+ Nước thải sinh hoạt tại Khối nhà Chất lượng cao: Nước thải từ Nhà vệ sinh diện tích 125m^2 , được thu gom bằng ống $\text{Ø}110$ chảy ra hệ thống bastaf, sau xử lý được gom bằng ống $\text{Ø}220$ dài 102m, rồi chảy ra hố gom khử trùng ở góc Tây Nam.

+ Nước thải sinh hoạt tại nhà ăn, khối căn tin bán trú, nhà đa năng: Nước thải từ bể tách dầu mỡ, lắng lọc được gom bằng ống $\text{Ø}220$ dài 265m, rồi chảy ra hố gom khử trùng ở góc Tây Nam.

- Thoát nước thải:

+ Nước thải sinh hoạt tại Nhà bảo vệ sau khi xử lý được thấm ra môi trường.

+ Nước thải sinh hoạt tại Khối Nhà Tiểu học, Khối nhà THCS, Khối nhà chất lượng cao, nhà hiệu bộ, nhà ăn, khối căn tin bán trú, nhà đa năng sau xử lý, chảy về hố khử trùng và chảy ra hệ thống thoát nước chung của đô thị ở góc phía Tây Nam bằng hình thức tự chảy. Tại khu vực này bố trí 01 hố ga có nắp đậy để lấy mẫu và giám sát xả nước thải.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải

Hoạt động của dự án phát sinh nước thải sinh hoạt của 1.785 học sinh, 65 cán bộ, giáo viên và 30 người dịch vụ thể thao ngoài giờ. Nước thải sinh hoạt được xử lý như sau:

- Nước thải sinh hoạt tại Nhà bảo vệ được xử lý bằng bể tự hoại 03 ngăn.

- Nước thải từ nhà bếp Khối nhà ăn bán trú → bể tách dầu, mỡ → Bể lắng lọc → Bể khử trùng chung → Thải ra cống chung.

- Nước thải sinh hoạt từ Nhà vệ sinh các khu vực Nước thải sinh hoạt tại Khối Nhà hiệu bộ, Khối Nhà tiểu học, Khối Nhà THCS, Khối nhà Chất lượng cao, nhà ăn, khối căn tin bán trú, nhà đa năng được xử lý bằng hệ thống bastaf như sau: Nhà vệ sinh → Ngăn chứa → Ngăn lắng (02 bể) → Ngăn lọc (02 bể) → Bể khử trung chung → Thải ra cống chung.

- Kích thước các bể như sau:

+ Bể tự hoại Nhà bảo vệ: Hiện trạng là bể tự hoại 3 ngăn với thể tích $12,6\text{m}^3$.

+ Bể tự hoại Nhà hiệu bộ: Giữ nguyên hiện trạng bể tự hoại 3 ngăn thể tích $22,1\text{m}^3$, bổ sung xây dựng thêm 2 ngăn với kích thước ngăn thứ 4 ($1,8 \times 1,35 \times 2,1$)m, kích thước ngăn thứ 5 ($1,8 \times 1,35 \times 2,1$)m. Tổng thể tích 5 ngăn là $32,3\text{m}^3$.

+ Bể tự hoại Nhà Tiểu học: Giữ nguyên hiện trạng bể tự hoại 3 ngăn thể tích $66,2\text{m}^3$, bổ sung xây dựng thêm 2 ngăn với kích thước ngăn thứ 4 ($1,8 \times 2,15 \times 2,7$)m, kích thước ngăn thứ 5 ($1,8 \times 2,15 \times 2,7$)m. Tổng thể tích 5 ngăn là 87m^3 .

+ Đối với bể tự hoại Nhà THCS: Giữ nguyên hiện trạng bể tự hoại 3 ngăn thể tích $48,5\text{m}^3$, bổ sung xây dựng thêm 2 ngăn với thể tích ngăn thứ 4 ($1,8 \times 1,9 \times 2,5$), ngăn thứ 5 ($1,8 \times 1,9 \times 2,5$). Tổng thể tích 5 ngăn là $65,6\text{m}^3$.

+ Đối với nhà ăn, khối căn tin bán trú: Cải tạo, mở rộng bể tách dầu mỡ với kích thước ($3,3 \times 3 \times 2$)m. Bổ sung xây dựng bể lắng lọc với kích thước ($1,5 \times 1,5 \times 1,6$) m.

+ Đối với bể tự hoại nhà đa năng: Giữ nguyên hiện trạng bể tự hoại 3 ngăn thể tích $12,6\text{m}^3$, bổ sung xây dựng thêm 2 ngăn với thể tích ngăn thứ 4 ($1 \times 1 \times 2$), ngăn thứ 5 ($1 \times 1 \times 2$). Tổng thể tích 5 ngăn là $14,6\text{m}^3$.

+ Đối với bể tự hoại Nhà chất lượng cao: Xây mới bể tự hoại 5 ngăn với thể tích xây dựng $54,57\text{m}^3$ ($5,9 \times 3,7 \times 2,5$)m.

+ Bể khử trùng: Xây dựng mới bể khử trùng có kích thước ($1,5 \times 1,5 \times 1$)m, châm Clo với công suất 100g/h.

1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục

Dự án không thuộc đối tượng phải quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải theo quy định tại khoản 2 Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm

2.1. Thời gian dự kiến vận hành thử nghiệm: Thực hiện dự kiến từ tháng 10/01/2024 đến tháng 13/11/2024, nước thải phát sinh 100% công suất thiết kế.

2.2. Kế hoạch quan trắc chất thải, đánh giá hiệu quả xử lý của các công trình, thiết bị xử lý chất thải

- Số lượng quan trắc: 01 vị trí

- Vị trí quan trắc: Tại hố ga thoát nước thải ở góc phía Tây Nam khu vực Trường học.

- Loại mẫu: mẫu đơn theo quy định cho từng giai đoạn.
- Thông số quan trắc: pH, BOD₅, TSS, TDS, Sunfua, Amoni (theo N), Nitrat (theo N), Tổng các chất hoạt động bề mặt, Dầu mỡ động thực vật, Photphat, Coliforms.
- Tần suất quan trắc:
 - + Thực hiện quan trắc ít nhất 03 mẫu đơn trong 03 ngày liên tiếp của giai đoạn vận hành ổn định các công trình xử lý nước thải.
 - Quy chuẩn áp dụng: QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt (cột B, K=1).

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

3.1. Quản lý và xử lý nước thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và hoạt động của Dự án đảm bảo đạt quy chuẩn tại QCVN 14:2008/BTNMT (cột B, K=1) khi đổ ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

3.2. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ các hoạt động của dự án đảm bảo đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

3.3. Xây dựng hệ thống kết nối với hệ thống thu gom, xử lý nước thải chung đô thị trong khu vực sau khi xây dựng hoàn thành.

3.4. Vận hành mạng lưới thoát nước mưa, nước thải đảm bảo yêu cầu về tiêu thoát nước và vệ sinh môi trường trong quá trình vận hành dự án.

3.5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định tại Phần A Phụ lục này và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

Phụ lục 2

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI

Dự án: Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trưng Vương

(Kèm theo Giấy phép môi trường số **93** /GPMT-UBND ngày **24** /**11**/2023

của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI

1. Nguồn phát sinh khí thải:

Nguồn số 01: Khu vực bếp nấu ăn

2. Dòng khí thải:

Dòng số 01: Ống khói thoát khí thải từ nhà bếp nấu ăn cao 2m phía sau khu Nhà ăn.

3. Vị trí xả khí thải

- Tại ống khói nhà bếp tại Khu nhà ăn bán trú (Tọa độ: X:1.858.347m; Y: 591.059m, Hệ tọa độ VN2000, KTT 106⁰15', múi chiếu 3⁰)

- Lưu lượng xả khí thải lớn nhất: 25m³/h

- Phương thức xả khí thải: Khí thải khi được chụp hút tại khu vực nấu ăn được xả ra môi trường bằng ống khói cao 2m.

4. Chất lượng môi trường khí thải trước khi xả vào môi trường phải đảm bảo đảm ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường như sau:

Chất lượng môi trường nước khí thải sau khi qua hệ thống xử lý đạt QCVN 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ. Nồng độ các chất ô nhiễm được tính toán như sau:

Bảng 5.2. Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn các chất ô nhiễm

TT	Chất ô nhiễm	QCVN 19:2009/BTNMT, Cột B, (mg/Nm ³) (K _p =1, K _v =0,8)
1	Bụi	160
2	CO	800
3	SO ₂	400
4	NO _x (tính theo NO ₂)	680

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý khí thải

1.1. Mạng lưới thu gom khí thải từ các nguồn phát sinh khí thải, bụi thải để đưa về hệ thống xử lý bụi, khí thải

Tại khu vực chế biến sẽ thực hiện bố trí quạt cưỡng bức tại các vị trí thích hợp trong nhà bếp; Lắp đặt hệ thống hút khói và khử mùi, ống khói được đặt trong hộp kỹ thuật và đưa lên tới tầng mái.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải

Khí thải nhà ăn được chụp hút bằng 01 hệ thống (kích thước: 1m×4m), đi qua lớp lọc bằng than hoạt tính (kích thước: 1m×2m×0,2m). Sau đó, được xả ra môi trường thông qua ống thoát $\Phi 60\text{mm}$, chiều cao 2m.

1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc khí thải tự động, liên tục

Dự án không thuộc đối tượng phải quan trắc tự động, liên tục đối với khí thải theo quy định tại khoản 2 Điều 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm

2.1. Thời gian dự kiến vận hành thử nghiệm: Thực hiện dự kiến từ tháng 11/2024 đến tháng 12/2024, khí thải phát sinh 100% công suất thiết kế.

2.2. Kế hoạch quan trắc chất thải, đánh giá hiệu quả xử lý của các công trình, thiết bị xử lý chất thải

- Số lượng quan trắc: 01 vị trí
- Vị trí quan trắc: tại ống khói Nhà ăn.
- Loại mẫu: mẫu đơn theo quy định cho từng giai đoạn.
- Thông số quan trắc: Bụi, lưu lượng, SO_2 , NO_2 , CO.
- Tần suất quan trắc:

+ Thực hiện quan trắc ít nhất 03 mẫu đơn trong 03 ngày liên tiếp của giai đoạn vận hành ổn định các công trình xử lý khí thải

- Quy chuẩn áp dụng: (cột B) QCVN 19:2009/BTNMT ($K_p=1$, $K_v=0,8$)

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

3.1. Quản lý và xử lý khí thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và hoạt động của Dự án đảm bảo đạt quy chuẩn tại QCVN 19:2009/BTNMT (cột B, $K=1$) khi thoát ra môi trường.

3.2. Thu gom, xử lý khí thải phát sinh từ các hoạt động của dự án đảm bảo đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

3.3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định tại Phần A Phụ lục này và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.



Phụ lục 3

**BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG
VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

Dự án: Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trưng Vương

*(Kèm theo Giấy phép môi trường số **93** /GPMT-UBND ngày **24** /**11** /2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)*

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các phương tiện giao thông và hoạt động của máy móc thi công, máy phát điện. Tuy nhiên, nguồn phát sinh nhỏ và không thường xuyên, do đó, Dự án không đề nghị cấp phép đối với tiếng ồn, độ rung.

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG

1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung

** Đối với tiếng ồn:*

- Trước khi thi công, làm việc với Nhà thầu để lên kế hoạch và tuyến đường vận chuyển.

- Xe chở nguyên vật liệu đúng trọng tải quy định, che chắn không để nguyên vật liệu rơi vãi.

- Tránh vận chuyển nguyên vật liệu vào giờ học sinh vào lớp và tan trường để hạn chế an toàn giao thông, sử dụng phương tiện vận chuyển phù hợp với tải trọng thiết kế của hạ tầng giao thông.

- Định kì hằng ngày, kiểm tra chất lượng tuyến đường đi nội bộ tại khu vực dự án để có biện pháp khắc phục.

** Đối với độ rung:*

- Quá trình thi công không tập trung nhiều máy móc cùng hoạt động tại một thời điểm và địa điểm nhằm hạn chế sự cộng hưởng.

- Lắp đặt thiết bị máy móc, máy phát điện dự phòng cần phải được cân chỉnh và đúng yêu cầu kỹ thuật.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

- Các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định.

- Quản lý và kiểm soát tiếng ồn, độ rung trong quá trình hoạt động của Dự án đảm bảo quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT; QCVN 27:2010/BTNMT và QCVN 24:2016/BYT.

Phụ lục 4
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA
VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Dự án: Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trưng Vương

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 93 /GPMT-UBND ngày 24 / 4 /2023

của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên

- Chủng loại: Hộp mực in thải, bóng đèn huỳnh quang. Cụ thể:

STT	Tên CTNH	Trạng thái	Mã CTNH	Khối lượng (kg/năm)
1	Bóng đèn huỳnh quang	Rắn	16 01 06	2
2	Hộp mực in	Rắn	08 02 04	1

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải thông thường phát sinh

- Chủng loại: giấy vụn, bao bì nhựa. Cụ thể:

STT	Tên CTNH	Trạng thái	Mã CTNH	Khối lượng (kg/ngày)
1	Giấy vụn	Rắn	18 01 04	8
2	Bao bì nhựa	Rắn	18 01 05	2

1.3. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn sinh hoạt phát sinh

- Chủng loại: Thức ăn thừa, bao bì nilon, bìa carton, giấy loại, hộp nhựa, chai, lon bia.... Phát sinh từ hoạt động sinh hoạt hàng ngày của tối đa 1.850 người.

- Khối lượng: Khối lượng ước tính phát sinh trong giai đoạn vận hành khoảng 925 kg/ngày.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại

- CTNH được thu gom vào 1 thùng 120L có nắp đậy được dán nhãn để nhân viên thu gom biết phân loại chất thải, sau đó lưu vào khu vực kho chứa chất thải nguy hại có diện tích 5m² đã được bố trí tại phía Đông Nam của dự án. Nhà chứa có mái che và vách làm bằng tôn cách nhiệt, nền bằng gạch, gờ chống tràn xây cao 0,3m.

Trong thời gian tới, Trường học sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép để vận chuyển và đưa đi xử lý với tần suất 1 năm/lần

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải công nghiệp thông thường

- Giấy vụn được thu gom tập hợp tại kho chứa CTR, định kỳ bán bán cho các cơ sở thu mua phế liệu.

- Bao bì nilon, lá cây sẽ được thu gom cùng chất thải rắn sinh hoạt và hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà đem đi xử lý.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt

- Hiện tại, Trường học đã bố trí 06 thùng rác loại 120L (khu vực nhà ăn: 04 thùng, khu vực sân đường nội bộ: 02 thùng) và 01 thùng chứa 3 ngăn phân loại rác tại khu vực sân trường. Trong thời gian tới sẽ bổ sung thêm 05 thùng rác loại 120L (01 thùng tại khu vực nhà ăn, 03 thùng tại Khối nhà Trung học phổ thông) để phân loại chất thải rắn sinh hoạt theo quy định tại điều 75 Luật Bảo vệ môi trường 2020, trong đó được chia thành các loại CTR có khả năng tái sử dụng, tái chế như chai nhựa, chai thủy tinh, túi nilon còn có khả năng sử dụng; chất thải thực phẩm như thức ăn thừa, rau, củ quả thải... và CTR sinh hoạt khác như bao bì ni lon hỏng, giấy lau,... để thu gom triệt để lượng CTR sinh hoạt khi dự án hoạt động đúng công suất.

- Hợp đồng Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà thu gom, vận chuyển đi xử lý.

- Tuyên truyền, giáo dục học sinh thực hiện phân loại rác tại nguồn phát sinh.

3. Hoạt động tự xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải: Không.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Giai đoạn thi công:

1.2. Phòng ngừa sự cố tại nạn lao động

- Chủ dự án sẽ tổ chức đấu thầu để chọn ra đơn vị thi công có năng lực, đội ngũ công nhân có tay nghề cũng như kỹ thuật cao.

- Xây dựng kế hoạch, phương án thi công hợp lý đảm bảo đúng thiết kế và an toàn khi thi công, nhất là trong giai đoạn xây dựng trong năm học.

- Cấp phát bảo hộ lao động cho công nhân thi công như: giày, mũ bảo hiểm, áo quần bảo hộ.

- Thực hiện kiểm tra an toàn lao động, đôn đốc, giám sát an toàn về người và thiết bị trong quá trình thi công.

- Thành lập ban thực hiện an toàn lao động do chỉ huy trưởng công trường phụ trách nhằm mục đích theo dõi, kiểm tra việc thực hiện bảo hộ lao động an toàn lao động trên công trường của công nhân.

- Tổ chức tập huấn an toàn lao động cho toàn bộ công nhân để có những phương án kịp thời ứng cứu nạn nhân khi có sự cố xảy ra.

- Thực hiện nghiêm túc theo Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Bộ luật lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động.

1.2. Phòng ngừa sự cố tai nạn giao thông

Chủ dự án sẽ yêu cầu đơn vị thi công phải thực hiện các biện pháp sau:

- Nhà thầu phải làm việc với Cơ quan chức năng để phân chia, cấm biển báo theo đúng quy định, báo cáo tuyến đường xe vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công Dự án đi qua.

- Đưa ra nội quy, nâng cao ý thức chấp hành Luật giao thông đối với cán bộ công nhân, đặc biệt là đối với tài xế lái xe.

- Trước khi thi công phải tiến hành kiểm tra các phương tiện với yêu cầu đã được Đăng kiểm như trong hồ sơ dự thầu xây dựng của Nhà thầu.

- Các xe chở nguyên vật liệu có khả năng phát sinh bụi phải được che chắn kỹ để tránh ảnh hưởng đến người tham gia giao thông; không vận chuyển nguyên vật liệu trong giờ tập trung và tan học.

- Dọn dẹp vệ sinh đường sá sau mỗi ngày thi công và sau khi thi công xong.

- Lắp đặt các biển báo, bố trí người đứng phân luồng và điều tiết giao thông tại các đoạn giao nhau.

- Trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu nếu làm hư hỏng, xuống cấp các tuyến đường thì chủ dự án và đơn vị thi công sẽ lên phương án sửa chữa, hoàn trả đúng hiện trạng tuyến đường giao thông của khu vực.

2. Giai đoạn đi vào hoạt động:

2.1. Phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ

Để phòng ngừa và giảm thiểu sự cố cháy nổ có thể xảy ra đối với Trường học, Chủ dự án đã thực hiện các biện pháp sau:

- Thực hiện nghiêm túc các giải pháp, thiết kế đã được chấp thuận tại Văn bản số 277/PCCC ngày 17/08/2023 về hồ sơ thiết kế phòng cháy chữa cháy cơ sở Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trưng Vương.

- Huấn luyện thường xuyên cho cán bộ công nhân viên trong trường và đội phòng chống sự cố tại dự án khả năng giải quyết tại chỗ.

- Cán bộ, giáo viên nhà trường không được hút thuốc, không mang bật lửa, các dụng cụ phát ra lửa trong khu vực có thể gây cháy.

- Bố trí cầu thang thoát hiểm, biển báo, chỉ dẫn hướng thoát hiểm khi có sự cố xảy ra.

2.2. Phòng ngừa, ứng phó tai nạn lao động, tai nạn giao thông

Để phòng ngừa và giảm thiểu sự cố do tai nạn lao động, tai nạn giao thông có thể xảy ra đối với cán bộ, giáo viên, học sinh tại Trường học đã được thực hiện các biện pháp và tiếp tục áp dụng trong thời gian tới:

- Trong quá trình hoạt động Chủ dự án đã phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông thành phố Đông Hà để điều tiết lưu lượng xe vận chuyển ra vào khu vực dự án và di chuyển trên tuyến đường Hùng Vương lúc vào học và tan ca. Bên cạnh đó, Sở Giao thông vận tải đã thống nhất chủ trương cải tạo một phần vỉa hè làm nơi dừng, đỗ xe trước cổng trường Trung Vương tại Văn bản số 863/SGTVT-QLGT ngày 20/5/2016. Trong thời gian tới dự án mở rộng công suất, Chủ dự án sẽ tiếp tục thực hiện các biện pháp trên, bên cạnh đó, nhắc nhở cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh chấp hành nghiêm chỉnh luật khi tham gia giao thông. Phân luồng ra vào tại các thời gian cao điểm 6-7h, 17-18h trên tuyến đường Hùng Vương.

- Định kì kiểm tra, tu sửa, thiết bị dạy học theo tiêu chuẩn an toàn và vệ sinh lao động tại khu vực Trường học.

- Đảm bảo các yếu tố vi khí hậu và điều kiện lao động đạt tiêu chuẩn do Bộ Y tế ban hành để đảm bảo sức khỏe cho người lao động.

2.3. Phòng ngừa sự cố ngộ độc thực phẩm

Để phòng chống ngộ độc thực phẩm do thức ăn cũng như đảm bảo thực hiện tốt công tác giữ gìn vệ sinh, an toàn thực phẩm, Trường học đã sử dụng các biện pháp và tiếp tục áp dụng trong thời gian tới:

- Xây dựng bếp ăn (căng tin) theo nguyên tắc một chiều. Bếp một chiều là một chuỗi hoạt động các bộ phận công việc của bếp công nghiệp được tuân thủ theo một chiều duy nhất. Theo đó, nguyên liệu đầu vào (phục vụ cho chế biến, nấu món ăn) đến khâu sơ chế, lưu trữ, nấu nướng, soạn chia, thu dọn, rửa... phải tuân theo một chiều, các thực phẩm sống (chưa nấu) và thực phẩm chín (đã nấu) không được lẫn lộn, trùng lặp. Việc tuân thủ bếp một chiều sẽ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và các bộ phận của bếp công nghiệp không bị cản trở nhau trong suốt quá trình làm việc.

- Phân công nhân viên làm việc ở căng tin dự tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm. Khám sức khoẻ định kỳ cho nhân viên và không tiếp nhận nhân viên bị bệnh ngoài da, bệnh truyền nhiễm làm việc tại Trường học.

- Khu bếp được bố trí ngăn nắp, bếp được xây dựng cao ráo, được lát gạch men để đảm bảo vệ sinh.

- Trang bị tủ lưu mẫu thực phẩm theo đúng quy định.

- Thu mua thực phẩm tươi, rõ nguồn gốc, ưu tiên chọn mua các mặt hàng rau, củ, quả an toàn, trồng theo quy trình sạch.

- Không sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc, quá niên hạn sử dụng.

Phụ lục 5**YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

Dự án: Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trưng Vương

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 33 /GPMT-UBND ngày 24/4/2023

của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

A. YÊU CẦU VỀ CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG:

Không thuộc đối tượng phải thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường.

B. YÊU CẦU VỀ BỒI HOÀN ĐA DẠNG SINH HỌC:

Không thuộc đối tượng phải thực hiện bồi hoàn đa dạng sinh học.

C. CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Thực hiện phân định, phân loại các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và CTNH theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT. Kho lưu giữ CTNH phải luôn đảm bảo đáp ứng các quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT. Định kỳ chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, CTNH cho đơn vị có chức năng theo quy định (trừ các loại chất thải rắn công nghiệp thông thường có ký hiệu TT-R theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT).

2. Thực hiện giám sát an toàn sạt lở để có phương án ứng phó sự cố trong quá trình thi công và vận hành.

3. Tuyên truyền, giáo dục học sinh nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.

4. Có kế hoạch, biện pháp phối hợp với chính quyền địa phương quản lý trật tự, an ninh, quản lý hộ khẩu tạm trú của công nhân xây dựng.

5. Thi công đúng theo thiết kế để đảm bảo chất lượng công trình, có biển báo chỉ đường, biển báo hướng dẫn đầy đủ nhằm hạn chế tai nạn giao thông gây tâm lý không tốt cho nhân dân.